

DỰ THẢO

BÁO CÁO

**Tình hình kinh tế - xã hội tháng 02
và nhiệm vụ trọng tâm tháng 3 năm 2026**

I. TÌNH HÌNH KINH TẾ - XÃ HỘI THÁNG 02/2026

1. Về sản xuất nông, lâm, thủy sản, quản lý tài nguyên và môi trường

Trong tháng 02/2026, ngành Nông nghiệp và PTNT tiếp tục phối hợp các địa phương tập trung chỉ đạo triển khai sản xuất vụ Đông Xuân 2025 - 2026; trong đó, triển khai kế hoạch chuyển đổi cơ cấu cây trồng, thực hiện tốt công tác điều tra, dự tính dự báo chính xác, kịp thời, hiệu quả, hạn chế thiệt hại do sâu bệnh gây ra; triển khai thực hiện có hiệu quả công tác tiêm phòng vaccine và phòng, chống dịch bệnh trên đàn gia súc, gia cầm; thực hiện hiệu quả các giải pháp cấp bách về chống khai thác thủy sản bất hợp pháp (IUU) và các chính sách hỗ trợ ngư dân khai thác xa bờ; công tác bảo vệ rừng và phòng cháy, chữa cháy rừng, phát triển rừng trồng đang được tiếp tục triển khai thực hiện hiệu quả.

Về trồng trọt: Lúa vụ Đông Xuân, diện tích gieo trồng tính đến cuối tháng 02/2026 đạt 68.007 ha, giảm 4,5% so với cùng kỳ; các loại cây chủ lực như Cây ngô 3.276 ha, giảm 21%; diện tích khoai lang gieo trồng được 1.965 ha, giảm 13%; cây lạc 5.943 ha giảm 13,9%; rau các loại 13.440 ha, giảm 16,5%; đậu các loại 2.995 ha, giảm 39,1% so với cùng kỳ. Hiện nay, thời tiết nắng ấm, nông dân đang khẩn trương làm đất và gieo trồng, đảm bảo đạt diện tích kế hoạch. Nhờ chủ động triển khai thực hiện đồng bộ các biện pháp phòng trừ sâu bệnh gây hại trên cây trồng ngay từ đầu vụ gieo trồng; hướng dẫn người dân phòng trừ kịp thời, hiệu quả, không để lây lan trên diện rộng. Nhìn chung, các đối tượng sinh vật hại cây trồng phát sinh gây hại cục bộ, tỷ lệ hại thấp.

Đến nay đã cấp 55 mã số vùng trồng lĩnh vực trồng trọt với diện tích 513,59 ha, chủ yếu là rau các loại, lúa và cây cà phê; đã được cấp 255 mã số vùng trồng xuất khẩu với diện tích 10.246,51 ha và đã được cấp 40 mã số cơ sở đóng gói, với tổng công suất đóng gói từ 1.650 - 1.800 tấn quả tươi/ngày, chủ yếu trái cây xuất khẩu sang thị trường Trung Quốc, Úc, Nhật Bản, Hàn Quốc, New Zealand, Hoa Kỳ...

Trong tháng, tình hình chăn nuôi nhìn chung ổn định. Giá các sản phẩm chăn nuôi tiếp tục ổn định, giá lợn hơi được duy trì và đang ở mức cao. Người dân bắt đầu tái đàn, hoạt động chăn nuôi trở lại sau Tết. Tổng đàn vật nuôi kỳ tháng 02/2026: Đàn bò ước đạt 788.228 con, tăng 1,4% so cùng kỳ. Đàn lợn (không kể lợn con chưa tách mẹ) đạt 1.679.729 con, tăng 9,4% so với cùng kỳ. Đàn gia cầm đạt 18.128,8 nghìn con, tăng 7,8% so với cùng kỳ. Trong kỳ các dịch bệnh nguy

hiếm như Cúm gia cầm, Tai xanh, Lở mồm long móng tiếp tục được khống chế. Dịch tả lợn châu Phi không phát sinh ổ dịch mới.

Đến nay, tỉnh Gia Lai đã thu hút được 269 dự án đầu tư vào lĩnh vực chăn nuôi, (Đông Gia Lai 35 dự án, Tây Gia Lai 234 dự án), với tổng diện tích 12.551,65 ha, tổng vốn đầu tư xây dựng 47.362,34 tỷ đồng, chưa bao gồm vốn đầu tư vào vật nuôi¹.

Về lâm nghiệp: Công tác trồng, chăm sóc, quản lý, phát triển rừng và phòng chống cháy rừng được UBND tỉnh quan tâm và chỉ đạo kịp thời. Trong tháng 02/2026, diện tích rừng trồng mới tập trung được 732,4 ha, sản xuất hơn 7,4 triệu cây giống các loại. Lũy kế từ đầu năm đến nay, trồng được 886 ha rừng tập trung, sản xuất hơn 9,7 triệu cây giống các loại. Sản lượng gỗ khai thác ước đạt 90.807 m³, tăng 76,8% so với cùng kỳ.

Công tác bảo vệ rừng và phòng cháy, chữa cháy rừng được duy trì nghiêm, nhất là thời điểm trước, trong và sau Tết Nguyên đán Bính Ngọ năm 2026; trong kỳ không xảy ra cháy rừng; phát hiện, bắt giữ 30 vụ vi phạm², lũy kế từ đầu năm đến nay, đã xảy ra 52 vụ vi phạm pháp luật về lâm nghiệp (tăng 14 vụ so với cùng kỳ). Đã xử lý 27 vụ/52 vụ vi phạm (26 vụ vi phạm hành chính và 01 vụ vi phạm hình sự).

Về thủy sản: Trong tháng 02, thời tiết biến nhìn chung tương đối thuận lợi cho hoạt động sản xuất thủy sản, ngư dân tổ chức sản xuất linh hoạt, di chuyển khai thác rộng khắp các ngư trường truyền thống từ Vịnh Bắc Bộ, vùng biển miền Trung đến khu vực Đông Nam Bộ.

Sản lượng khai thác thủy sản biển tháng 02/2026 ước đạt 18.496,3 tấn, giảm 4,4% so với cùng kỳ. Tính chung 2 tháng đầu năm, sản lượng ước đạt 37.529,7 tấn tăng 2,5% so với cùng kỳ. Trong đó: Sản lượng cá ước đạt 33.709,7 tấn, tăng 2,4%; Sản lượng tôm ước đạt 160,6 tấn, tăng 3,2%; Sản lượng thủy sản khác ước đạt 3.659,4 tấn, tăng 3,1% so với cùng kỳ.

Tập trung mọi nguồn lực để chuẩn bị nội dung, hồ sơ và hiện trường làm việc với Đoàn Thanh tra của Ủy ban Châu Âu (EC) lần thứ 5: Rà soát, sàng lọc, xử lý dứt điểm tàu cá "3 không" (không đăng ký, không đăng kiểm, không cấp phép); xóa đăng ký đối với tàu cá không còn hiện hữu; cập nhật đầy đủ dữ liệu lên hệ thống VNFishbase; tổng hợp danh sách tàu cá của tỉnh có nguy cơ cao vi phạm quy định khai thác IUU, theo dõi chặt chẽ hoạt động cập cảng – rời cảng; tổ chức trực ban 24/7 hệ thống giám sát tàu cá; xử lý nghiêm, triệt để các trường hợp tàu cá mất kết nối VMS, vượt ranh giới cho phép trên biển; Kiểm soát chặt chẽ sản lượng thủy sản qua cảng; thực hiện xác nhận, chứng nhận nguồn gốc thủy sản khai thác đúng quy định, đảm bảo hồ sơ truy xuất được nguồn gốc.

¹ quy mô dự án gồm: 158.089 con bò (146.089 con bò thịt, 12.000 con bò sữa), 5.197.581 con heo (4.200 con heo nái cụ kỵ, 12.600 con heo nái ông bà, 455.480 con heo nái bố mẹ, 4.657.600 con heo thịt, 6.701 con heo đực giống, 61.000 con heo con), 5.862.700 con gà, 26.800 con vịt, 170.000 hộp trứng tằm, 20.000 hộp tằm con

² Phá rừng: 01 vụ, diện tích 2.800 m²; khai thác rừng: 01 vụ; mua, bán, tàng trữ, vận chuyển lâm sản trái pháp luật, vi phạm quy định về quản lý hồ sơ lâm sản: 28 vụ.

Công tác xây dựng nông thôn mới: Xây dựng Kế hoạch thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững và phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2026-2035, giai đoạn I: Từ năm 2026 đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Gia Lai và dự kiến phân công nhiệm vụ các cơ quan, đơn vị thực hiện Chương trình. UBND tỉnh ban hành Quyết định số 545/QĐ-UBND ngày 05/02/2025 phê duyệt danh sách xã nhóm 1, xã nhóm 2, xã nhóm 3 thực hiện Bộ tiêu chí xã nông thôn mới trên địa bàn tỉnh Gia Lai, giai đoạn 2026-2030; đề xuất phương án phân bổ vốn sự nghiệp thuộc Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới; phối hợp các địa phương tăng cường cung cấp, quảng bá sản phẩm, thương hiệu địa phương tại Hội chợ Mùa Xuân lần thứ nhất năm 2026.

Công tác quản lý đất đai, tài nguyên khoáng sản và bảo vệ môi trường trên địa bàn tỉnh tiếp tục được tăng cường. Thẩm định phương án nhiệm vụ đo đạc, lập bản đồ địa chính 09 công trình, dự án; Thẩm định Thiết kế kỹ thuật đo đạc chỉnh lý bản đồ địa chính 11 dự án. Kiểm tra, đánh giá tiến độ thực hiện công tác xác định giá đất cụ thể và công tác thực hiện bồi thường, GPMB dự án Đường bộ cao tốc Quy Nhơn – Pleiku tại 16 xã. Đề xuất xử lý 20 vướng mắc trong thực hiện công tác bồi thường, GPMB và giá đất trên địa bàn các xã, phường. Phê duyệt 02 phương án đấu giá quyền sử dụng đất; 02 Quyết định đấu giá quyền sử dụng đất; công nhận kết quả trúng đấu giá quyền sử dụng đất của 01 dự án do Ban Quản lý Khu kinh tế thực hiện, số tiền nộp vào Ngân sách Nhà nước là 81,3 tỷ đồng.

2. Về sản xuất công nghiệp

Chỉ số sản xuất công nghiệp (IIP) tháng 02/2026 ước giảm **2,4%** so với cùng kỳ; trong đó, ngành công nghiệp chế biến chế tạo giảm 6,2%; công nghiệp khai khoáng giảm 21,92%; công nghiệp sản xuất và phân phối điện tăng 12,09%; cung cấp nước quản lý và xử lý rác thải nước thải tăng 11,95% so với cùng kỳ.

Tính chung 02 tháng năm 2026, Chỉ số IIP ước tăng **9,62%** so với cùng kỳ. Trong đó, ngành công nghiệp chế biến, chế tạo tăng 5,85%; ngành khai khoáng giảm 8,88%; ngành cung cấp nước, hoạt động quản lý và xử lý rác thải tăng 6,49%; ngành sản xuất và phân phối điện tăng 25,21% so với cùng kỳ.

Một số ngành có chỉ số sản xuất tăng cao so với cùng kỳ như: Sản xuất trang phục tăng 11,99%. Trong đó, sản lượng sản phẩm quần áo đồng bộ tăng 12,5%; áo bó, áo chui đầu tăng 171,16%; In, sao chép bản ghi tăng 38,08% và sản xuất giấy và sản phẩm từ giấy tăng 29,62%; Sản xuất sản phẩm từ cao su và plastic tăng 58,08%, chủ yếu nhờ sản lượng ống nhựa tăng mạnh 196,62%; Sản xuất sản phẩm từ khoáng phi kim loại khác tăng 27,72%, đóng góp chủ yếu từ sản lượng gạch ốp lát tăng rất mạnh 165,13% ... Ngược lại, một số sản phẩm khác sản lượng giảm so với cùng kỳ, cụ thể: Ngành dệt giảm 17,12%; Sản xuất da và các sản phẩm có liên quan giảm 9,54%. Chế biến gỗ và sản phẩm từ gỗ giảm 4,61%, Sản xuất hóa chất và sản phẩm hóa chất giảm 3,89%,...

Các Khu, cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh tiếp tục kêu gọi thu hút đầu tư, xây dựng nhà xưởng và hạ tầng kỹ thuật phục vụ sản xuất, kinh doanh tạo việc làm,

tăng thu nhập và an sinh xã hội. Từ đầu năm 2026 đến nay đã thu hút 04 dự án với tổng vốn đầu tư 346,9 tỷ đồng, tổng diện tích 25,1 ha. Hiện có 08 dự án đang triển khai thủ tục với vốn đầu tư 938,7 tỷ đồng, diện tích 26,5 ha. Như vậy, đến nay có 12 dự án đăng ký đầu tư vào CCN với tổng vốn đăng ký 1.285,6 tỷ đồng, tổng diện tích 51,6 ha.

Tháng 02 có 05 dự án sản xuất công nghiệp đi vào hoạt động với tổng vốn đầu tư 281 tỷ đồng. Lũy kế 02 tháng, có 09 dự án với tổng vốn đầu tư 5.619 tỷ đồng đi vào hoạt động; trong đó, có 04 dự án trọng điểm với tổng vốn đầu tư 5.435 tỷ đồng

Hoạt động quản lý đầu tư xây dựng, vật liệu xây dựng, quy hoạch – kiến trúc và phát triển đô thị tiếp tục được tăng cường. Công tác thẩm định dự án, thiết kế xây dựng, kiểm tra nghiệm thu công trình được thực hiện nghiêm túc, đúng quy định, góp phần nâng cao chất lượng công trình và hiệu quả sử dụng vốn đầu tư. Hướng dẫn, trả lời nhiều nội dung liên quan đến thẩm quyền thẩm định, nghiệm thu, cấp phép xây dựng, hồ sơ dự án, công tác bồi thường – hỗ trợ – tái định cư (trong đó có dự án cao tốc Quy Nhơn – Pleiku). Báo cáo thông qua Ban thường vụ tỉnh uỷ nhiều quy hoạch chung, quy hoạch chi tiết lớn trọng điểm của tỉnh như: Quy hoạch chung các phường, xã An Nhơn Tây, Tây Sơn, Tuy Phước, phường Ayun Pa, Đak Đoa, Phù Cát, Đê Gi và Cát Tiến...; quy hoạch chi tiết Khu đô thị Mỹ Chánh, Khu đô thị Nam đường Hùng Vương, phường Quy Nhơn Bắc, tỉnh Gia Lai...; đáp ứng tốt yêu cầu tiến độ thực hiện dự án Khu đô thị du lịch nghỉ dưỡng quốc tế biển. Ban hành Sở tay Quy hoạch – Kiến trúc. Giải quyết kiến nghị của công dân liên quan đến chậm bàn giao dự án NOXH Nhơn Phú 2; xem xét đề nghị chấp thuận chủ trương đầu tư đồng thời giao chủ đầu tư dự án NOXH phía Đông đường Điện Biên Phủ (Lamer 5).

3. Về thương mại, dịch vụ, tài chính

Trong tháng 02/2026, tình hình thị trường hàng hóa trên địa bàn tỉnh tiếp tục được duy trì ổn định, lưu thông thông suốt, nhiều doanh nghiệp, các trung tâm thương mại, siêu thị, cửa hàng bán lẻ đã tổ chức nhiều chương trình khuyến mãi hấp dẫn, giá cả hợp lý với nhiều loại mặt hàng giảm giá nhằm kích cầu tiêu dùng. Nhìn chung thời gian trong và sau Tết Nguyên đán, số lượng hàng hóa các mặt hàng lương thực, thực phẩm, nhu yếu phẩm, nước uống, nhiên liệu tại các doanh nghiệp, nhà phân phối trên địa bàn tỉnh thường xuyên dự trữ với số lượng lớn, nguồn cung dồi dào đa dạng đảm bảo đáp ứng phục vụ tiêu dùng cho nhân dân và khả năng huy động khi cần thiết, không để xảy ra tình trạng khan hiếm hàng hóa, tăng giá cục bộ gây bất ổn thị trường

Tình hình hoạt động thương mại dịch vụ tháng 02 tại tỉnh diễn ra sôi động, do đó tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng tháng 02 ước đạt 18.136,76 tỷ đồng, tăng 24,8% so với cùng kỳ. Lũy kế 02 tháng tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng ước đạt 35.001,05 tỷ đồng tăng 16,6% so với cùng kỳ.

Đối với hoạt động ngoại thương, kim ngạch xuất khẩu tháng 02/2026 ước thực hiện 292,6 triệu USD, giảm 17,37% so với cùng kỳ. Tính chung 2 tháng đầu năm, KNXXK ước thực hiện 744,13 triệu USD, tăng 8,76% so với cùng kỳ.

Kim ngạch nhập khẩu tháng 02/2026 ước đạt 80,6 triệu USD, giảm 3,2% so với cùng kỳ. Tính chung Kim ngạch nhập khẩu 02 tháng đầu năm ước đạt 172,57 triệu USD, tăng 22,07% so với cùng kỳ.

Về du lịch: Trong tháng 2/2026, các hoạt động văn hoá, thể thao, du lịch trước, trong và sau Tết Nguyên đán Bính Ngọ 2026 bảo đảm thiết thực, an toàn, tiết kiệm, phù hợp với nếp sống văn minh, truyền thống văn hóa và phong tục, tập quán tốt đẹp của địa phương, đáp ứng nhu cầu thưởng thức văn hóa tinh thần của nhân dân. Quy mô tương xứng với ý nghĩa lịch sử của từng sự kiện, thực sự vui tươi, lành mạnh, an toàn. Đảm bảo nội dung hoạt động trọng tâm và đều khắp trong toàn tỉnh, đặc biệt là vùng sâu, vùng xa, vùng đồng bào dân tộc thiểu số, kết nối các hoạt động của tỉnh và địa phương cơ sở. Nhờ đó, tháng 02/2026 lượng khách đến Gia Lai ước đạt 1.324.650 lượt khách, tăng 15,3% so với cùng kỳ (khách quốc tế: 20.000 lượt, tăng 68,6% so với cùng kỳ). Luỹ kế 2 tháng đầu năm, toàn tỉnh ước đón 2.199.650 lượt khách, tăng 14% so với cùng kỳ (trong đó khách quốc tế ước đạt 42.000 lượt, tăng 68% so với cùng kỳ).

Tổng thu từ khách du lịch tháng 2/2026 ước đạt 2.460 tỷ đồng, tăng 18% so với cùng kỳ. Luỹ kế tổng thu từ khách du lịch trong 2 tháng đầu năm đạt 4.721 tỷ đồng tăng 17% so với cùng kỳ.

Tỉnh tiếp tục đẩy mạnh công tác xúc tiến, quảng bá du lịch Gia Lai đến với bạn bè trong nước và quốc tế, đã tổ chức nhiều hoạt động như: (1) Tham gia gian hàng du lịch Việt Nam tại Hội chợ du lịch Travex 2026 và tham dự Diễn đàn Du lịch ASEAN 2026 tại Philippines (từ ngày 27/1 - 30/1/2026); (2) Tổ chức chương trình “Ngày Gia Lai tại Hà Nội” trong khuôn khổ “Du lịch Hà Nội chào 2026 - Get on Hanoi 2026” (ngày 1/2/2026); (3) Tham gia quảng bá du lịch tại phân khu “Tinh hoa Văn hóa Việt Nam” trong sự kiện Hội chợ mùa Xuân lần thứ nhất - năm 2026 (từ ngày 2/2 - 13/2/2026)

Về vận tải hành khách: 2 tháng đầu năm, dịch vụ vận chuyển hành khách ước đạt 15,87 triệu hành khách, tăng 17,2% so với cùng kỳ và luân chuyển 2.076 triệu hành khách.km, tăng 17,8% so với cùng kỳ. Vận chuyển hàng hoá ước đạt 10,38 triệu tấn, tăng 22,3% so với cùng kỳ; luân chuyển 1.489 triệu tấn.km, tăng 21,2% so với cùng kỳ. Doanh thu vận tải ước đạt 3.577 tỷ đồng, tăng 18,6% so với cùng kỳ

Tổng thu ngân sách nhà nước tính đến 28/02/2026 là 8.025,32 tỷ đồng, đạt 28,8% dự toán năm, tăng 66,9% so với cùng kỳ; trong đó: Thu nội địa (*trừ tiền sử dụng đất; xổ số kiến thiết; thu cổ tức, lợi nhuận được chia và lợi nhuận còn lại*) là 6.447,9 tỷ đồng, đạt 42,3% dự toán năm, tăng gấp 2,19 lần so với cùng kỳ; Thu tiền sử dụng đất là 1.296,4 tỷ đồng, đạt 11,4% dự toán năm, giảm 23,3% so với cùng kỳ; Thu thuế từ hoạt động xuất nhập khẩu là 190,27 tỷ đồng, đạt 37,6% dự

toán năm, tăng gấp 3,07 lần so với cùng kỳ. Tổng chi ngân sách địa phương là 4.861,79 tỷ đồng, đạt 10,8% dự toán năm, tăng gấp 2,03 lần so với cùng kỳ.

4. Về thực hiện kế hoạch đầu tư phát triển

Kế hoạch đầu tư phát triển năm 2026 nguồn ngân sách Trung ương và ngân sách địa phương đã được UBND tỉnh giao cho các đơn vị, địa phương tại Quyết định số 3009/QĐ-UBND ngày 12/12/2025. Tổng nguồn vốn đầu tư phát triển thực hiện trong năm 2026 trên địa bàn tỉnh là 13.279,75 tỷ đồng, trong đó vốn ngân sách Trung ương là 1.155,95 tỷ đồng, vốn ngân sách địa phương là 12.123,8 tỷ đồng.

Ngay sau từ đầu năm 2026, UBND tỉnh đã ban hành Chỉ thị số 01/CT-UBND ngày 10/01/2026 về việc đẩy mạnh giải ngân đầu tư công vốn ngân sách nhà nước do tỉnh quản lý năm 2026. UBND tỉnh đã giao nhiệm vụ, phân công lãnh đạo chịu trách nhiệm theo dõi tiến độ thực hiện cho từng dự án ngay từ đầu năm, nhất là các dự án trọng điểm của tỉnh, các Chương trình mục tiêu quốc gia. Tổng giá trị giải ngân đến ngày 03/3/2026 là: 1.155,280 tỷ đồng, đạt 8,76% so với Kế hoạch Thủ tướng Chính phủ giao trong năm 2026; đạt 8,70% so với Kế hoạch Hội đồng nhân dân giao. Trong đó: (i) Vốn NS tỉnh có giá trị giải ngân là: 1.140,995 tỷ đồng, đạt 9,41%, (ii) Vốn NSTW (bao gồm ODA) có giá trị giải ngân là: 14,285 tỷ đồng, đạt 1,24%.

Các công trình trọng điểm được tập trung triển khai trong năm 2026 gồm: dự án đường bộ cao tốc Quy Nhơn – Pleiku; các tuyến đường kết nối từ cao tốc Bắc – Nam đến Khu công nghiệp Phù Mỹ và Bến cảng Phù Mỹ; tuyến đường nối từ Quốc lộ 1 đến đường ven biển ĐT.639 kết nối Cảng Đề Gi; tiếp tục đầu tư đường hành lang kinh tế phía Đông (đường tránh Quốc lộ 19), đường tỉnh 669, đường liên huyện Mang Yang – Ia Pa và tuyến đường ven biển (ĐT.639), đoạn Mỹ Thành - Lại Giang. Đồng thời, tỉnh ưu tiên đầu tư hạ tầng khu công nghiệp, khu đô thị, khu tái định cư, các dự án năng lượng và hạ tầng truyền tải điện, cùng các công trình y tế, giáo dục, thủy lợi và cấp nước sinh hoạt, qua đó tạo nền tảng vững chắc cho tăng trưởng kinh tế – xã hội và tăng cường liên kết vùng trong giai đoạn 2026-2030.

5. Về thu hút đầu tư và phát triển doanh nghiệp

Trong tháng 2 toàn tỉnh thu hút 20 dự án đầu tư với tổng vốn đăng ký đầu tư là 12.387,7 tỷ đồng. Từ đầu năm đến nay toàn tỉnh thu hút 51 dự án đầu tư với tổng vốn đăng ký đầu tư là 51.369,39 tỷ đồng (tăng 121,7% về số dự án thu hút đầu tư mới và 363,7% về tổng số vốn đăng ký đầu tư so với cùng kỳ).

- Dự án phân theo lĩnh vực gồm: 13 dự án thuộc lĩnh vực Công nghiệp; 10 dự án thuộc lĩnh vực Xây dựng- hạ tầng; 21 dự án thuộc lĩnh vực Nông, lâm nghiệp và thủy sản; 02 dự án thuộc lĩnh vực Bất động sản, kinh tế đô thị; 05 dự án thuộc lĩnh vực Thương mại dịch vụ, du lịch.

- Phân theo địa bàn: Có 47 dự án ngoài KKT, KCN (12 dự án trong CCN, 35 dự án ngoài CCN) với tổng vốn đầu tư 46.278,64 tỷ đồng và 04 dự án trong KKT, KCN với tổng vốn đầu tư 5.090,75 tỷ đồng.

Về quản lý đăng ký doanh nghiệp: Trong 02 tháng đầu năm đã cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp cho 157 Doanh nghiệp thành lập mới (giảm khoảng 16,4 % so với cùng kỳ) với tổng vốn đăng ký 822 tỷ đồng (giảm khoảng 60% so với cùng kỳ); tạm ngừng kinh doanh 32 doanh nghiệp; giải thể 30 doanh nghiệp; hoạt động trở lại 18 doanh nghiệp.

6. Về văn hoá - xã hội

Về Giáo dục: Đã chỉ đạo, kiểm tra, hướng dẫn các cơ sở giáo dục tiếp tục tổ chức dạy học sau thời gian nghỉ Tết, chuẩn bị công tác tổ chức kỳ thi giáo viên dạy giỏi tiểu học cấp tỉnh năm học 2025-2026. Sau kỳ nghỉ Tết Nguyên Đán Bính Ngọ kéo dài 9 ngày, học sinh của tỉnh trở lại trường học từ ngày 23/02 (mùng 7 tháng Giêng). Việc duy trì nề nếp học tập cũng được các trường quan tâm, hạn chế tình trạng học sinh bỏ học, nhất là ở các xã vùng cao. Hoàn thiện Đề án “đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị các cơ sở giáo dục công lập giai đoạn 2026 - 2030 trên địa bàn tỉnh”; “Phát triển và nâng cao chất lượng giáo dục học sinh vùng đồng bào dân tộc thiểu số, miền núi trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2026 – 2030”.

Về văn hóa – thể thao: UBND tỉnh ban hành Quyết định số 529/QĐ-UBND ngày 05/2/2026 phê duyệt và công bố Danh mục kiểm kê di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh trên địa bàn tỉnh. Đã tổ chức thành công nhiều Chương trình nghệ thuật, lễ kỷ niệm, tuyên truyền các sự kiện chính trị lớn của đất nước, của tỉnh như: Chương trình nghệ thuật đón giao thừa với chủ đề “Gia Lai mừng Đảng mừng Xuân Bính Ngọ 2026” tại Quảng trường Nguyễn Tất Thành (phường Quy Nhơn) và Quảng trường Đại Đoàn Kết (phường Pleiku); Lễ kỷ niệm 255 năm Khởi nghĩa Nông dân Tây Sơn (1771 - 2026) và 237 năm Chiến thắng Ngọc Hồi - Đống Đa (1789 - 2026); Tổ chức chương trình “Đêm Võ đài Bình Định 2026” tại 03 địa điểm: Quảng trường xã Tây Sơn, Quảng trường Nguyễn Tất Thành - Quy Nhơn và Quảng trường Đại đoàn kết - Pleiku;...

UBND tỉnh đã tổ chức chu đáo công tác phục vụ nhân dân và du khách vui xuân đón tết Nguyên đán Bính Ngọ 2026. Các ngành, địa phương, đơn vị phối hợp tổ chức nhiều hoạt động văn hóa, văn nghệ, vui chơi giải trí; tổ chức xây dựng, trưng bày biểu tượng linh vật năm Bính Ngọ 2026, góp phần tạo điểm nhấn phục vụ khách tham quan du lịch trong dịp này.

Phong trào toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả ở một số địa phương. Các hoạt động thể thao quần chúng, các giải thi đấu thể thao trong tỉnh được triển khai theo kế hoạch.

Về y tế: Công tác phòng, chống dịch bệnh được tập trung triển khai kịp thời, hiệu quả. Đảm bảo đầy đủ thuốc, hóa chất, vật tư, thiết bị phòng chống dịch bệnh trên địa bàn tỉnh. Bên cạnh đó, công tác y tế dự phòng, khám chữa bệnh, chăm sóc sức khỏe nhân dân, công tác dân số - kế hoạch hóa gia đình tiếp tục được quan tâm. Duy trì thường xuyên hoạt động truyền thông, tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng về phòng chống dịch bệnh, đặc biệt là các bệnh mùa Đông – Xuân, đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm và giám sát các nguy cơ ô nhiễm thực phẩm trong cộng đồng.

Thường xuyên chỉ đạo, giám sát, kiểm tra các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh triển khai thực hiện, tuân thủ các quy trình chuyên môn, kỹ thuật theo quy định của Bộ Y tế; tiếp tục đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, cải tiến quy trình khám bệnh; triển khai các giải pháp nâng cao chất lượng cung ứng dịch vụ và cải thiện các điều kiện phục vụ sinh hoạt của người bệnh; nâng cao tinh thần trách nhiệm và phong cách, thái độ phục vụ của nhân viên y tế, đi đôi với đảm bảo vệ sinh môi trường và tạo dựng cảnh quan cơ sở y tế “xanh, sạch, đẹp” hướng tới sự hài lòng của người bệnh.

Về an sinh xã hội: Tổ chức các hoạt động nhân dịp tết Nguyên đán Bính Ngọ 2026, thăm, tặng quà tết cho đối tượng người có công với cách mạng, thân nhân liệt sỹ, hộ nghèo, cận nghèo. Đôn đốc các địa phương thực hiện cấp, phát tiền quà Tết kịp thời, đúng đối tượng; phối hợp với các sở, ban, ngành, địa phương, các hội đoàn thể chủ động, tích cực thực hiện tốt các chính sách an sinh xã hội, chăm lo chu đáo đời sống vật chất và tinh thần của người dân, bảo đảm mọi nhà, mọi người đều có điều kiện vui Xuân, đón Tết.

Công tác bảo vệ, chăm sóc trẻ em tiếp tục được quan tâm, triển khai thực hiện. Trong đó, tập trung đẩy mạnh thực hiện các nội dung thuộc Chương trình phòng, chống tai nạn thương tích trẻ em; Chương trình phòng ngừa, giảm thiểu lao động trẻ em; Chương trình Bảo vệ trẻ em...; tổ chức thăm và tặng quà cho trẻ em có hoàn cảnh khó khăn nhân các dịp lễ, tết.

Công tác lao động, việc làm và thị trường lao động tiếp tục ổn định. Trung tâm Dịch vụ việc làm phối hợp tổ chức tư vấn học nghề và giới thiệu việc làm cho quân nhân xuất ngũ năm 2026 và triển khai thực hiện Kết luận của Tổng Bí thư về tình hình thực hiện chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước đối với người khuyết tật. Tư vấn việc làm, XKLD, chính sách lao động, việc làm, chính sách BHTN cho 1.974 lượt lao động. Thực hiện giới thiệu việc làm được cho 67 người.

7. Về khoa học, công nghệ, thông tin truyền thông:

Tập trung triển khai thực hiện Nghị quyết 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số và Nghị quyết 71/NQ-CP về sửa đổi, bổ sung cập nhật Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết 57-NQ/TW. Xây dựng dự thảo Quyết định ban hành Kế hoạch về khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo giai đoạn 2026 – 2030; Kế hoạch thực hiện Nghị quyết 11/NQ-CP của Chính phủ và Kế hoạch hành động 22-KH/TU của Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia; Kế hoạch triển khai thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW của Bộ Chính trị trên địa bàn tỉnh Gia Lai năm 2026 (cập nhật, bổ sung) của Ban Thường vụ Tỉnh ủy.

Thẩm định 06 hồ sơ đăng ký cấp mới giấy phép thiết bị X-quang chẩn đoán trong y tế; Cấp 02 chứng chỉ nhân viên bức xạ; 01 khai báo thiết bị; 01 sửa đổi

giấy phép. Cấp mới 06 giấy phép đối với đài vô tuyến điện đặt trên phương tiện nghề cá; cấp mới 04 giấy phép đối với mạng thông tin vô tuyến điện nội bộ; cấp mới 01 giấy phép đối với đài tàu (trừ đài tàu hoạt động tuyến quốc tế). Đang giải quyết 01 hồ sơ đề nghị cấp giấy phép đối với đài vô tuyến điện đặt trên phương tiện nghề cá. Thực hiện kiểm định, hiệu chuẩn 979 phương tiện đo các loại; thử nghiệm 600 mẫu. Tập trung tuyên truyền chủ trương về thúc đẩy sản xuất; chống kinh doanh, sản xuất hàng giả; chống buôn lậu, kiểm soát giá cả thị trường, đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm, ngăn ngừa các thông tin sai lệch gây tác động xấu đến sản xuất kinh doanh và tâm lý người tiêu dùng trong dịp Tết Nguyên đán 2026.

8. Về công tác nội chính

- Công tác chuẩn bị bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026-2031 được triển khai theo Kế hoạch. Đã hoàn thành công tác kiểm tra đợt 1 việc tổ chức thực hiện công tác bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026 - 2031, bảo đảm đúng tiến độ, nội dung theo kế hoạch đề ra (tổ chức 34 đoàn kiểm tra tại 135/135 xã, phường trên địa bàn tỉnh). Qua kiểm tra, kịp thời phát hiện, hướng dẫn các địa phương khắc phục những tồn tại, hạn chế, qua đó bảo đảm mọi khâu trong công tác bầu cử đều được thực hiện đúng quy định và tiến độ.

- *Công tác thanh tra* được triển khai thực hiện có trọng tâm, trọng điểm, bám sát kế hoạch thanh tra đã được phê duyệt. Kết quả thanh tra đã phát hiện, kiến nghị xử lý một số vụ việc có vi phạm, góp phần chấn chỉnh, khắc phục những sơ hở, thiếu sót, nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý nhà nước trên địa bàn. *Công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại tố cáo* được chú trọng thực hiện thường xuyên, giải quyết kịp thời những vụ việc bức xúc, đông người, nhất là các vụ việc liên quan đến công tác thu hồi đất, bồi thường giải phóng mặt bằng thi công các công trình trọng điểm trên địa bàn tỉnh. *Công tác phòng chống tham nhũng, tiêu cực* được các cấp, các ngành quan tâm chỉ đạo thực hiện nghiêm túc.

- Tình hình an ninh chính trị trên địa bàn tiếp tục được giữ vững ổn định; các lực lượng chức năng duy trì nghiêm kỷ luật quân đội, chế độ trực sẵn sàng chiến đấu, tổ chức tuần tra canh gác bảo đảm an toàn, tăng cường bám địa bàn, nắm dân và phối hợp chặt chẽ với chính quyền cơ sở thực hiện các biện pháp công tác bảo vệ biên giới, ngăn chặn vượt biên, quản lý tạm trú tại khu vực biên giới; gọi hỏi, răn đe các đối tượng liên quan hoạt động Fulro, “Tin lành Đê ga”; bảo vệ an ninh biên giới. Công tác triển khai kế hoạch bảo vệ các ngày Lễ lớn của tỉnh và cả nước được quan tâm chú trọng.

II. CÔNG TÁC TRỌNG TÂM THÁNG 3/2026

Trong thời gian đến, các cấp, các ngành, các địa phương trong tỉnh tập trung triển khai thực hiện nhiệm vụ kế hoạch năm 2026, nhất là các chỉ tiêu, giải pháp, nhiệm vụ chủ yếu thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và ngân sách nhà nước năm 2026 theo Quyết định số 99/QĐ-UBND và Quyết định số 100/QĐ-UBND ngày 09 tháng 01 năm 2026 của UBND tỉnh và ý kiến kết luận chỉ đạo của Chủ tịch UBND tỉnh, các lãnh đạo UBND tỉnh tại các Hội nghị, buổi làm việc với

các cơ quan, đơn vị, địa phương. Theo dõi sát tình hình thực tiễn, xử lý kịp thời những vấn đề phát sinh; tiếp tục đổi mới phương thức quản lý, điều hành bằng những việc làm cụ thể, thiết thực theo từng tháng, quý. Đồng thời, tổ chức triển khai thực hiện tốt các nhiệm vụ trọng tâm như sau:

1. Đôn đốc, hỗ trợ nhà đầu tư đẩy nhanh tiến độ thực hiện các dự án sản xuất, chế biến có quy mô lớn trên lĩnh vực nông nghiệp đồng thời phối hợp đẩy nhanh tiến độ thực hiện, hoàn thành các dự án sản xuất kinh doanh lĩnh vực nông nghiệp. Phối hợp với các địa phương kiểm tra, hướng dẫn và đẩy nhanh tiến độ gieo trồng vụ Đông Xuân 2025 - 2026 đảm bảo đạt và vượt kế hoạch đề ra; điều tra, dự tính, dự báo, thông báo và chỉ đạo, hướng dẫn chăm sóc, phòng trừ sâu bệnh cây trồng. Xây dựng kế hoạch và tổ chức triển khai chuyển đổi cơ cấu cây trồng kém hiệu quả năm 2026, đảm bảo đạt và vượt kế hoạch. Hướng dẫn các địa phương tổ chức triển khai các biện pháp phòng chống dịch bệnh; tăng cường giám sát tình hình dịch bệnh; tổ chức triển khai quyết liệt, đồng bộ các biện pháp phòng, chống bệnh Dịch tả lợn Châu Phi, cúm gia cầm; triển khai công tác tiêm phòng các loại vắc xin trên đàn vật nuôi. Theo dõi sát diễn biến thời tiết và tình hình khai thác hải sản của ngư dân trên các vùng biển để kịp thời hỗ trợ ngư dân yên tâm sản xuất an toàn, hiệu quả. Tiếp tục tổ chức thực hiện Kế hoạch kiểm tra, xử lý tồn tại, hạn chế trong thực hiện nhiệm vụ chống khai thác IUU. Chuẩn bị hồ sơ, tài liệu, dữ liệu quản lý, phục vụ Đoàn Thanh tra IUU của Ủy ban Châu Âu. Phối hợp với các địa phương khảo sát tình hình hoạt động của các hợp tác xã nông nghiệp, hướng dẫn việc hình thành mới chuỗi liên kết sản xuất và tiêu thụ sản phẩm theo Kế hoạch đăng ký của địa phương năm 2026. Tiếp tục hoàn thiện Đề án phát triển rừng trồng cây gỗ lớn, chuyển hóa rừng trồng gỗ nhỏ sang gỗ lớn trên địa bàn tỉnh Gia Lai, giai đoạn 2026-2030 định hướng đến năm 2050; Kế hoạch phát triển cây dược liệu dưới tán rừng giai đoạn 2026 - 2030, định hướng đến năm 2050; Chương trình phát triển lâm nghiệp giai đoạn 2026 - 2030.

2. Xây dựng Kế hoạch đầu tư giá quyền khai thác khoáng sản trên địa bàn tỉnh năm 2026. Tiếp tục rà soát, cập nhật danh mục cơ sở phát thải khí nhà kính trên địa bàn tỉnh; thực hiện nhiệm vụ: “Xây dựng mực nước tương ứng với các cấp báo động lũ trên lưu vực sông Kôn – Hà Thanh, sông La Tinh và sông Lại Giang chưa được quy định tại Quyết định số 05/2020/QĐ-TTg ngày 31/01/2020 của Thủ tướng Chính phủ, phục vụ công tác phòng, chống, ứng phó với lũ, ngập lụt trên địa bàn tỉnh Gia Lai” và nhiệm vụ: “Kiểm kê nguồn tài nguyên nước mặt nội tỉnh giai đoạn đến 2026 trên địa bàn tỉnh Gia Lai” theo đúng quy định. Xây dựng Kế hoạch truyền thông môi trường trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2026 - 2030; xây dựng Sổ tay truyền thông môi trường cho cán bộ các Hội đoàn thể. Đánh giá bộ chỉ số kết quả bảo vệ môi trường tỉnh Gia Lai năm 2025.

3. Chủ động nắm bắt tình hình hoạt động của các doanh nghiệp; kịp thời hỗ trợ tháo gỡ khó khăn, vướng mắc để doanh nghiệp sản xuất, kinh doanh hiệu quả nhằm đảm bảo tăng trưởng sản xuất công nghiệp theo kế hoạch. Chú trọng thúc đẩy phát triển các mặt hàng, nhóm hàng chủ lực, đang có lợi thế về thị trường, nguồn nguyên liệu... để góp phần giải quyết việc làm, thúc đẩy phát triển kinh tế -

xã hội của địa phương. Triển khai các giải pháp kích cầu, thúc đẩy thương mại, dịch vụ, du lịch.

Hoàn chỉnh dự thảo Phương án phát triển CCN để tích hợp trong điều chỉnh Quy hoạch tỉnh Gia Lai thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 và lấy ý kiến tham góp ý dự thảo Phương án của các sở ngành và địa phương. Phối hợp với Viện Nghiên cứu phát triển Logistics Việt Nam triển khai Xây dựng đề án đầu tư phát triển hệ thống logistics tỉnh Gia Lai đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050 theo Quy hoạch đã được phê duyệt; triển khai thực hiện công tác xúc tiến thương mại năm 2026 và Cuộc vận động “Người Việt nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam”.

4. Tiếp tục chỉ đạo đẩy mạnh công tác đầu tư, xây dựng cơ bản các công trình, dự án trọng điểm, các công trình đã có trong kế hoạch năm 2026 với tinh thần “thần tốc, nhanh thắng chậm”; xác định bồi thường, giải phóng mặt bằng, tái định cư là khâu then chốt quyết định tiến độ dự án. Tập trung hoàn tất hồ sơ, thủ tục; đẩy nhanh tiến độ GPMB; đầu tư xây dựng, hoàn thành các công trình, dự án trọng điểm dẫn dắt tăng trưởng, như: Đường bộ cao tốc Quy Nhơn - Pleiku; Khu Công nghiệp Phù Mỹ; Đường sắt tốc độ cao trên trục Bắc - Nam; Đường cất hạ cánh số 2 và các công trình đồng bộ - Cảng hàng không Phù Cát; Cảng Phù Mỹ; Tuyến đường kết nối từ Cao tốc Bắc - Nam về Khu công nghiệp Phù Mỹ và Bến cảng Phù Mỹ; Tuyến đường nối từ Quốc lộ 1 đến đường ven biển (ĐT.639) kết nối với Cảng Đề Gi; dự án Khu đô thị du lịch nghỉ dưỡng Quốc tế biển Ghềnh Ráng - Vũng Chua;...

5. Đẩy mạnh thực hiện các biện pháp tăng thu ngân sách, chống tình trạng thất thu, lạm thu, giảm nợ đọng thuế để phấn đấu vượt dự toán thu đã được Hội đồng nhân dân tỉnh giao. Đối với các đơn vị tổ chức thực hiện việc đấu giá quyền sử dụng đất, khẩn trương rà soát, tổ chức đấu giá quyền sử dụng đất đối với các lô đất ở đã hoàn tất các hồ sơ, thủ tục theo quy định. Đảm bảo chi ngân sách theo đúng tiêu chuẩn, định mức và dự toán giao đầu năm. Đồng thời, đẩy nhanh giải ngân vốn đầu tư công ngay từ đầu năm; kiên quyết điều chuyển vốn đối với các dự án chậm tiến độ, không có khả năng giải ngân; nâng cao hiệu quả sử dụng vốn đầu tư.

6. Về đầu tư phát triển: Tiếp tục đẩy mạnh hoạt động thu hút đầu tư trong và ngoài nước. Tích cực mời gọi, thu hút các dự án đầu tư có quy mô lớn, sử dụng nhiều lao động và quy trình sản xuất hiện đại vào Khu kinh tế Nhơn Hội, Khu kinh tế Cửa khẩu quốc tế Lệ Thanh và các khu, cụm công nghiệp đã quy hoạch để góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội. Huy động mọi nguồn vốn nhằm đáp ứng yêu cầu chi đầu tư; đồng thời tranh thủ sự hỗ trợ của Chính phủ và các bộ, ngành Trung ương nhằm tăng nguồn cho đầu tư các công trình trọng điểm trên địa bàn (theo Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết Đại hội tỉnh Đảng bộ).

Đôn đốc tiến độ triển khai các công trình trọng điểm của tỉnh và của Trung ương triển khai trên địa bàn tỉnh như Đường cất hạ cánh số 2, Cảng hàng không Phù Cát; Cao tốc Quy Nhơn-Pleiku, Đường sắt tốc độ cao trên trục Bắc-Nam đi qua địa bàn tỉnh.... và các dự án khác đang triển khai trên địa bàn tỉnh, đồng thời đôn đốc các chủ đầu tư khẩn trương hoàn thiện các thủ tục chuẩn bị đầu tư, tổ chức đấu thầu và

triển khai thi công để đảm bảo tiến độ giải ngân vốn đầu tư công theo chỉ đạo cũng như đảm bảo chất lượng các công trình xây dựng.

Ban hành Kế hoạch lập quy hoạch xây dựng năm 2026; tiếp tục hoàn thiện các quy hoạch theo Kế hoạch số 30/KH-UBND và xây dựng kế hoạch triển khai các quy hoạch chung, quy hoạch chi tiết đô thị, khu chức năng trọng điểm được giao. Hướng dẫn UBND các xã quản lý quy hoạch chung xã; hỗ trợ, đôn đốc và tham gia ý kiến đối với các quy hoạch phân khu, quy hoạch chi tiết do Ban Quản lý KKT và địa phương triển khai. Đồng thời, xây dựng và trình ban hành Kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 111/2025/UBTVQH15 về phân loại đô thị; tham mưu triển khai Nghị định về phát triển đô thị thông minh; xây dựng Chương trình phát triển đô thị tỉnh Gia Lai; từng bước xây dựng cơ sở dữ liệu quy hoạch và phát triển đô thị.

7. Về văn hóa - xã hội: Tiếp tục đẩy mạnh và nâng cao chất lượng hoạt động trên các lĩnh vực văn hóa - xã hội. Nâng cao chất lượng giảng dạy và học tập. Tăng cường công tác quản lý nhà nước về văn hóa và dịch vụ văn hóa. Tổ chức khai mạc Năm Du lịch Quốc gia Gia Lai năm 2026. Triển khai Đề án Năm Du lịch Quốc gia - Gia Lai 2026; Kế hoạch triển khai Đề án bảo tồn và phát huy giá trị di sản Không gian văn hoá cồng chiêng tỉnh Gia Lai năm 2026; Kế hoạch triển khai Đề án phát triển du lịch tỉnh Gia Lai giai đoạn 2026 - 2030, tầm nhìn đến năm 2045,...

Tiếp tục nâng cao chất lượng khám chữa bệnh và y đức trong ngành y tế; tăng cường hiệu quả công tác y tế dự phòng; chú trọng kiểm tra, kiểm soát, đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm. Tiếp tục củng cố, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động mạng lưới y tế cơ sở. Đẩy mạnh thực hiện công tác chuyển đổi số trong ngành y tế, nhất là triển khai hồ sơ khám chữa bệnh điện tử, chẩn đoán từ xa bằng hình ảnh, nhằm hạn chế tình trạng chuyển viện không cần thiết gây áp lực lên các bệnh viện tuyến trên. Xây dựng các Kế hoạch: Kế hoạch đào tạo nâng cao năng lực chuyên môn cho đội ngũ cán bộ, nhân viên Ngành Y tế năm 2026; Kế hoạch kiểm tra công tác Điều dưỡng, Dinh dưỡng - Tiết chế, Kiểm soát nhiễm khuẩn và Khảo sát hài lòng người bệnh tại các cơ sở y tế trên địa bàn tỉnh năm 2026; Kế hoạch hành động quốc gia về Phòng chống ung thư vú và ung thư cổ tử cung giai đoạn 2026 - 2035 trên địa bàn tỉnh Gia Lai.

Thực hiện tốt công tác đền ơn đáp nghĩa và bảo đảm an sinh xã hội. Chú trọng đẩy mạnh đào tạo nghề; xuất khẩu lao động; các chương trình, đề án giảm nghèo bền vững, phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi. Chỉ đạo thực hiện tốt chính sách đối với người có công, hộ nghèo và đồng bào dân tộc. Trình Kế hoạch thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững và phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2026- 2035, giai đoạn I: Từ năm 2026 đến năm 2030; Kế hoạch thực hiện chuẩn nghèo đa chiều quốc gia giai đoạn 2026-2030 trên địa bàn tỉnh Gia Lai. Tiếp tục xây dựng cơ sở dữ liệu hộ nghèo, hộ cận nghèo tỉnh Gia Lai.

8. Tiếp tục rà soát, sắp xếp tổ chức bộ máy theo hướng tinh gọn, hiệu năng, hiệu lực, hiệu quả; nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức; thực

hiện nghiêm nguyên tắc bố trí “đúng người, đúng việc”; tăng cường đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực đội ngũ, nhất là cấp cơ sở; hoàn thành kế hoạch đánh giá, xếp loại chất lượng KPI đối với cơ quan hành chính nhà nước và công chức thuộc tỉnh Gia Lai. Quyết liệt thực hiện cải cách hành chính, đặc biệt là cải cách thủ tục hành chính, quyết tâm giữ vững thứ hạng chỉ số phục vụ người dân, doanh nghiệp; nâng cao chất lượng công vụ, kỷ luật kỷ cương hành chính; khuyến khích, bảo vệ cán bộ năng động, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm.

9. Tập trung rà soát, cụ thể hóa, triển khai thực hiện kịp thời, hiệu quả các Nghị quyết chiến lược của Bộ Chính trị (như các Nghị quyết số 57, 59, 66, 68, 70, 71, 72, 79, 80...) và các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn của Trung ương. Tiếp tục triển khai các Đoàn công tác của lãnh đạo UBND tỉnh đi thăm, kiểm tra việc triển khai Phương án phát triển kinh tế - xã hội và chương trình công tác trọng tâm năm 2026 tại các xã, phường theo chỉ đạo của UBND tỉnh tại Thông báo số 91/TB-UBND ngày 06/02/2026 (hoàn thành trong tháng 3/2026).

Chuẩn bị nội dung, điều kiện phục vụ các kỳ họp HĐND tỉnh; phối hợp triển khai công tác chuẩn bị bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và bầu cử đại biểu hội đồng nhân dân các cấp, nhiệm kỳ 2026 - 2031.

10. Đảm bảo an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội. Tăng cường công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực. Tăng cường công tác đảm bảo an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, an toàn giao thông; phòng chống cháy nổ. Tiếp tục triển khai thực hiện công tác cải cách thủ tục hành chính; kế hoạch thanh tra, kiểm tra năm 2026; tập trung giải quyết tốt các vụ khiếu nại tồn đọng, không để phát sinh điểm nóng./.